

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH A
Tỉnh Hậu Giang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2021/DS-ST

Ngày: 25/6/2021

V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đua

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Võ Văn Cho

2/ Hồ Thanh Trí

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Tuấn – Thư ký Tòa án Nhân Dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân Dân huyện Châu Thành A tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Tân - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 60/2021/TLST-DS ngày 07 tháng 4 năm 2021 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2021/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Lê Văn V

Địa chỉ: ấp Tân Phú B, thị trấn Cái T, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. (có mặt tại phiên tòa)

2. Bị đơn: Đào Thị Ngọc B

Địa chỉ: ấp Tân Phú B, thị trấn Cái T, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Nguyễn Kim H

Địa chỉ: 118 đường Hùng V, phường 7, thành phố Sóc T, tỉnh Sóc T (có mặt tại phiên tòa)

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Lương Thị Bạch T; Địa chỉ: Địa chỉ: ấp Long An B, thị trấn Cái T, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. (có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 07/4/2021 và quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn ông Lê Văn V trình bày: Vào ngày 20/8/2019 ông có cho bà Đào Thị Ngọc B vay số tiền 15.000.000 đồng, không có làm biên nhận, không có thỏa thuận lãi suất, cũng không có xác định thời gian trả vì nghĩ tình hàng xóm với nhau nên tin tưởng. Do bà B hèn nhiều lần không trả nợ nên ngày 08/7/2020 bà B làm biên nhận mượn tiền của ông. Tại các phiên hòa giải ở thị trấn Cái T bà B có hứa sẽ trả cho ông nhưng đến nay không thực hiện. Nay ông khởi kiện yêu cầu bà Đào Thị Ngọc B phải có nghĩa vụ trả cho ông số tiền vốn là 15.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa nguyên đơn ông Lê Văn V giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu bà Đào Thị Ngọc B phải có nghĩa vụ trả cho ông số tiền vốn là 15.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật.

Quá trình tố tụng tại Tòa án bị đơn bà Đào Thị Ngọc B trình bày: Bà có mượn của ông Lê Văn V số tiền 15.000.000 đồng, số tiền này bà mượn từ bà Lương Thị Bạch T, bà không có sử dụng. Nay bà T không trả cho ông V nên bà đồng ý trả cho ông V số tiền vốn là 15.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 27/5/2021 là 1.203.000 đồng. Ngày 01/6/2021 bà Đào Thị Ngọc B có văn bản không đồng ý với biên bản hòa giải thành ngày 27/5/2021.

Tại Phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của bà B không đồng ý yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn V vì cho rằng phần tiền này bà B nhận nhưng bà B không có sử dụng mà chỉ mượn từ bà Lương Thị Bạch T nên bà T phải có nghĩa vụ trả cho ông Lê Văn V.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Lương Thị Bạch T trình bày: Bà có mượn của bà Đào Thị Ngọc B số tiền 15.000.000 đồng, số tiền này bà nhận từ bà B. Bà sẽ cố gắng trả tiền vốn và tiền lãi cho ông V.

Ý kiến phát biểu quan điểm của đại diện Viện kiểm sát: Việc tuân theo pháp luật và chấp hành pháp luật của Thẩm phán trong quá trình thụ lý, tiến hành thu thập chứng cứ đúng pháp luật, xác định tư cách đương sự là đúng quy định của pháp luật. Trình tự thủ tục giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã tuân đúng trình tự thủ tục phiên Tòa đảm

bảo quyền lợi cho các đương sự. Đối với các đương sự đã nghiêm chỉnh và chấp hành đúng quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bà Đào Thị Ngọc B có nghĩa vụ trả cho ông Lê Văn V số tiền vốn là 15.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật. Về án phí phía bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Ông Lê Văn V khởi kiện yêu cầu bà Đào Thị Ngọc B trả cho ông số tiền đã vay là 15.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật đến khi bà B trả hết nợ cho ông. Phía bị đơn bà Đào Thị Ngọc B không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông V và cho rằng số tiền này bà không có sử dụng mà mượn dùm bà T nên bà T phải có nghĩa vụ trả cho ông V nên phát sinh tranh chấp. Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Tại phiên tòa bà Đào Thị Ngọc B ủy quyền cho anh Nguyễn Kim H tham gia tố tụng và có xuất trình giấy ủy quyền lập ngày 01/6/2021 có công chứng theo quy định của pháp luật, nội dung văn bản ủy quyền thể hiện ý chí nguyện vọng của bà B nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho anh H tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện theo ủy quyền của bà B.

[2] *Về nội dung*: Xét yêu cầu khởi kiện, nguyên đơn ông Lê Văn V Hội đồng xét xử nhận thấy giữa ông Lê Văn V và bà Đào Thị Ngọc B có giao kết hợp đồng vay tài sản nhưng không có lập thành văn bản, không có thỏa thuận lãi suất và cũng không có xác định thời gian trả nợ. Quá trình tố tụng tại Tòa án bà B thừa nhận bà có nhận tiền từ ông V (các bút 33, 35, 38, 39, 42). Tại phiên tòa anh H xác nhận bà B có nhận tiền từ ông V nhưng bà B không có sử dụng mà giao lại cho bà T, phía bà T cũng thừa nhận. Tuy nhiên, ông V không biết việc bà B đưa tiền cho bà T, việc vay mượn tiền phát sinh từ bà B mượn tiền của ông V nên bà B phải có nghĩa vụ trả cho ông Lê Văn V số tiền vay là 15.000.000

đồng. Tại phiên Tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của bà B cho rằng bà B nhận tiền của ông V nhưng không có sử dụng mà giao lại cho Bà T Hội đồng xét xử nhận thấy bà B nhận tiền từ ông V nên phải có nghĩa vụ trả tiền lại cho ông V. Đối với bà B vay tiền của ông Lê Văn V cho bà Lương Thị Bạch T mượn thì bà T có nghĩa vụ trả lại cho bà B nếu bà T không trả tiền cho bà B thì bà B có quyền khởi kiện bà T để yêu cầu bà T trả cho bà B số tiền 15.000.000 đồng. Xét yêu cầu trả tiền lãi theo quy định pháp luật của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy ông V cho bà B nhưng không có lập thành văn bản, không có thỏa thuận thời gian trả và cũng không có thỏa thuận lãi suất. Tuy nhiên, quá trình tố tụng các bên đều xác nhận có đóng lãi cho ông V nhưng không có xác định mức lãi suất cụ thể nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 468 của Bộ luật tố tụng dân sự xác định mức lãi suất theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa các đương sự không xác định được thời gian đóng lãi nên Hội đồng xét xử căn cứ vào giấy cam kết trả tiền ngày 11/7/2020 để tính thời gian đóng lãi theo quy định của pháp luật. Hiện tại mức lãi suất theo quy định của pháp luật là 10%/năm nên bà B phải có nghĩa vụ trả cho ông Lê Văn V tiền lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 11 tháng 14 ngày với số tiền là 1.427.600 đồng

Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận cho nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Cụ thể $5\% \times (15.000.000 \text{ đồng} + 1.427.600 \text{ đồng}) = 821.380 \text{ đồng}$. Ông Lê Văn V được nhận lại tiền tạm ứng án phí.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về án phí phía bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147 Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 164, Điều 166, khoản 2 Điều 468, Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 12, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Văn V.

Buộc bà Đào Thị Ngọc B có nghĩa vụ trả cho ông Lê Văn V số tiền là 15.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 1.427.600 đồng. Kể từ ngày ông Lê Văn V có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà Đào Thị Ngọc B chậm trả số tiền trên thì hàng tháng bà Đào Thị Ngọc B còn phải trả cho ông Lê Văn V tiền lãi chậm trả theo quy định tại Điều 357 của bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Đào Thị Ngọc B phải có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm là 814.500 đồng. Ông Lê Văn V được nhận lại 575.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0007537 ngày 07 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyết định yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 25 tháng 6 năm 2021.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- CQ THA DS h.Châu Thành A;
- VKSND h.Châu Thành A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Văn Đua